TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 167/2022/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung

Bà Bùi Thị Thanh Huyền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà:*** Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1980; Nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Hà Thị Đ; Vợ Nguyễn Thị P(đã ly hôn); bị cáo có 01 người con, sinh năm 2004.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 11/6/2022 được trả tự do. Ngày 17/6/2022 T bị bắt tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, tổ công tác Công an phường Mường Thanh, thành phố Đ làm nhiệm vụ tại khu vực đường Hoàng Văn Thái, thuộc tổ 15, phường Mường Thanh, thành phố Đ phát hiện Trần Văn T đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 27F9-5677 có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, T tự giác lấy từ trong nếp gấp chiếc khăn vải màu trắng kẹp ở gác baga xe máy 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong là nilon màu hồng chứa 0,15 gam Heroine giao nộp cho tổ công tác. T khai khoảng 11 giờ

cùng ngày T điều khiển xe máy xuống bản Na Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên mua gói Heroine trên của một người phụ nữ dân tộc Thái không quen biết đứng ở đường, với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng, trên đường về thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 790/KL-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu H: 0,15 gam. Mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy: Loại heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,08 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 116/CT-VKSTPĐBP ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 (một) chiếc khăn vải màu trắng đã ố màu, kích thước khoảng 25cm x 27cm, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn: đỏ - đen, dung tích xi lanh: 97, số máy: HC12E-1119966, số khung: RLHHC12108Y119881, biển kiểm soát 27F9-5677, vỏ xe có nhiều vết trầy xước, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; kèm theo 01 (một) chìa khoá, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Trần Văn T do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 17/01/2022.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, tại khu vực tổ 15,

phường Mường Thanh, thành phố Đ, Trần Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lớn, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

Tuy nhiên, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 11/6/2022 được trả tự do tương đương 03 ngày; ngày 17/6/2022 T bị bắt tạm giam. Vậy bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy

định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo khai bị cáo mua ma túy của người phụ nữ dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 (một) chiếc khăn vải màu trắng đã ố màu, kích thước khoảng 25cm x 27cm, đã qua sử dụng, do là vật nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị, không sử dụng được.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn: đỏ - đen, dung tích xi lanh: 97, số máy: HC12E-1119966, số khung: RLHHC12108Y119881, biển kiểm soát 27F9-5677, vỏ xe có nhiều vết trầy xước, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; kèm theo 01 (một) chìa khoá, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Trần Văn T do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 17/01/2022, do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 01 năm 27 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 17/6/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 (một) chiếc khăn vải màu trắng đã ố màu, kích thước khoảng 25cm x 27cm, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn: đỏ - đen, dung tích xi lanh: 97, số máy: HC12E-1119966, số khung: RLHHC12108Y119881, biển kiểm soát 27F9-5677, vỏ xe có nhiều vết trầy xước, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; kèm theo 01 (một) chìa khoá, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Trần Văn T do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 17/01/2022.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/9/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2022).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- Bộ phận HSNV, CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bằng